

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA
Lầu 2,3,4,5,6 toà nhà 509-515 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, Tp.HCM



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2019

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW CODUPHA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : **0300483319**
- Vốn điều lệ : **182.700.000.000 đồng VN**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : **182.700.000.000 đồng VN**
- Địa chỉ/Address: 509-515 Lầu 2,3,4,5,6 Tô Hiến Thành, P14, Q10, Tp.HCM
- Số điện thoại : 028.38.651909
- Số fax : 028.38650750
- Website: codupha.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có : CDP

2/ Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Dược phẩm Trung ương 2 được hình thành ngay sau ngày thống nhất đất nước (30/04/1975) với tên gọi là Tổng kho y dược phẩm với chức năng và nhiệm vụ phân phối thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và thiết bị y tế cho hệ thống phòng và chữa bệnh khu vực miền Nam.

Năm 1976, Tổng kho y dược phẩm được tách thành hai công ty: Công ty thiết bị y tế và hóa chất xét nghiệm; Công ty Dược phẩm cấp 1 có tên giao dịch là Codupha (viết tắt từ tiếng Pháp: La Compagnie Du Pharmaceutique) là một trong hai công ty dược phẩm nhà nước có chức năng phân phối thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và thiết bị y tế cho khu vực miền Nam.

Năm 1985, Công ty Dược phẩm cấp 1 đổi tên thành Công ty Dược Phẩm Trung ương 2 và vẫn giữ nguyên tên giao dịch là Codupha.

Năm 1993, căn cứ Nghị định số 388 – HĐBT ngày 07/05/1992 của Hội đồng Bộ trưởng Bộ Y tế ra quyết định số 409/BYT-QĐ thành lập doanh nghiệp nhà nước: Công ty Dược phẩm Trung ương 2 thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam nay là Tổng Công ty Dược Việt Nam (Vinapharm) dưới sự giám sát của Bộ Y tế. Codupha được cấp giấy phép nhập khẩu số 1.19.1.012 GP ngày 05/11/1993.

Năm 1994, Codupha thành lập chi nhánh tại Hà Nội. Qua hơn 20 năm phát triển, đến nay chi nhánh Codupha Hà Nội đã thực hiện việc cung cấp thuốc và các sản phẩm y tế tới hầu hết các tỉnh thành miền Bắc.

Năm 1997, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Cần Thơ. Hiện tại, chi nhánh Codupha Cần Thơ đã cung cấp thuốc và các sản phẩm y tế cho hầu hết các tỉnh thành thuộc khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

Năm 2002, Codupha thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm đạt GMP WHO tại nước CHDCND Lào.

Năm 2007, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk để thực

hiện việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế cho các nhà thuốc và hệ thống bệnh viện thuộc khu vực Tây Nguyên và miền Trung.

Năm 2008, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để thực hiện việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế cho các nhà thuốc và hệ thống bệnh viện khu vực Bắc Trung Bộ.

Năm 2009, Codupha lần lượt thành lập thêm hai (02) chi nhánh tại Hải Phòng nhằm thực hiện tốt việc phân phối các sản phẩm y tế tại khu vực Bắc Bộ và chi nhánh Quảng Ngãi mở rộng phục vụ việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế tại khu vực miền Trung.

Năm 2010, căn cứ nghị định 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính Phủ về việc chuyển đổi Công ty nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, Công ty Dược Phẩm Trung ương 2 chính thức được đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dược Phẩm Trung ương 2 theo Quyết định 046/QĐ-TCT ngày 29 tháng 6 năm 2010 của Tổng Công ty Dược Việt Nam. Tên giao dịch vẫn là Codupha. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300483319 do Sở Kế hoạch & Đầu tư cấp ngày 18/8/2010.

Năm 2012, Công ty thành lập văn phòng đại diện tại An Giang chuyên về thiết bị y tế và các thiết bị khác.

Năm 2014 thành lập chi nhánh Codupha Miền Trung tại Đà Nẵng thay thế cho chi nhánh Codupha Quảng Ngãi do hoạt động kém hiệu quả (được giải thể vào đầu năm 2014)..

Ngày 10/09/2015, Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2 đã tổ chức thành công cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, với số lượng cổ phần đưa ra đấu giá là 2.696.950 cổ phần, số lượng cổ phần trúng đấu giá là số lượng cổ phần đưa ra đấu giá (2.696.950 cổ phần), giá đấu thành công cao nhất là 50.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công thấp nhất là 10.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 12.976 đồng.

Ngày 22/12/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần.

Ngày 02/01/2016, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo giấy CNĐKDN số 0300483319 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 02/01/2016, với mức vốn điều lệ là 182.700.000.000 đồng (Một trăm tám mươi hai tỷ bảy trăm triệu đồng).

3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300483319 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/08/2010, đăng ký thay đổi lần 11 ngày 15/01/2018 và Điều lệ công ty được thông qua ngày 22/12/2015, các ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha như sau:

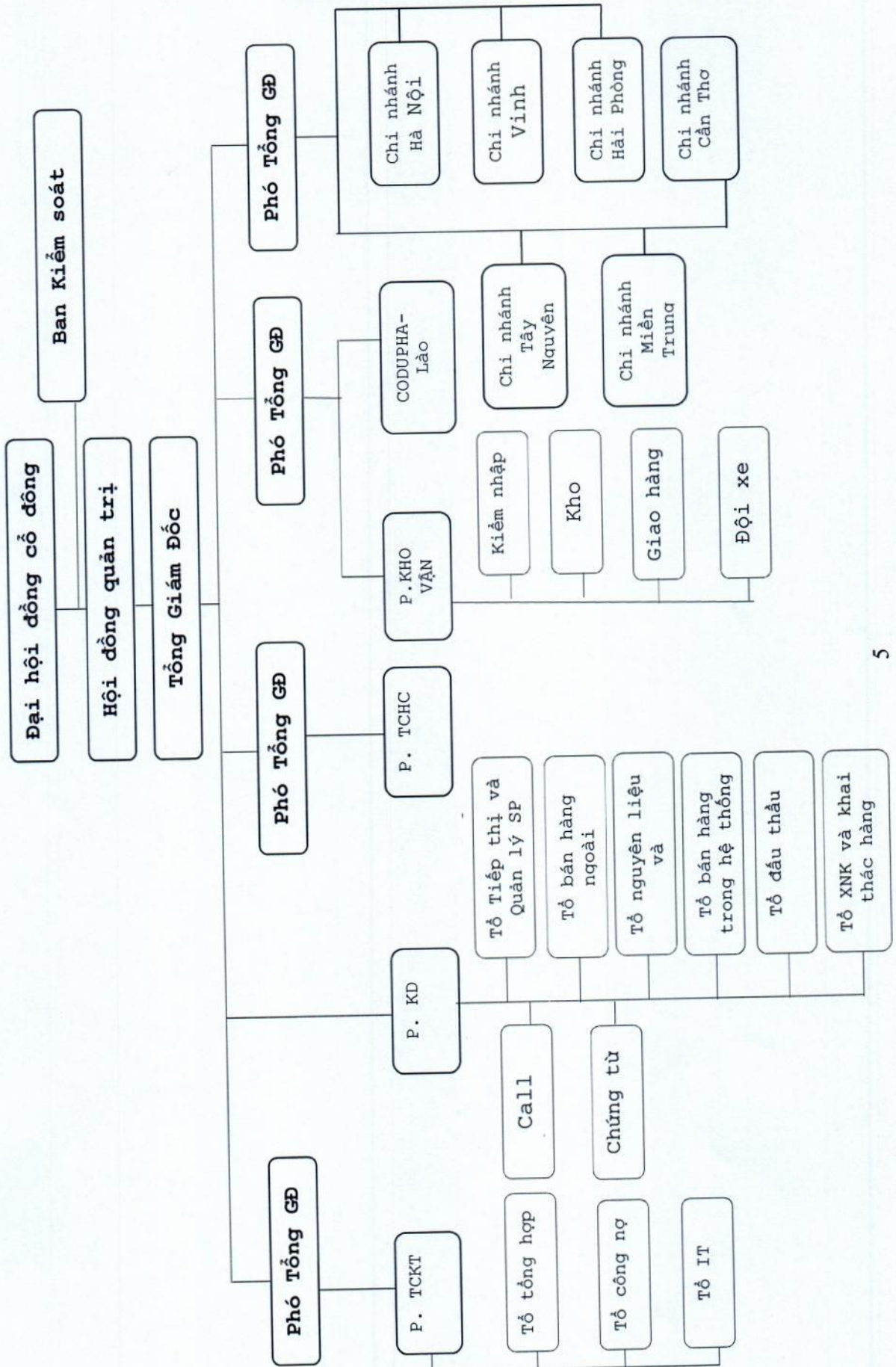
- Kinh doanh nguyên liệu ngành dược. Kinh doanh các mặt hàng: nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, bao bì và các sản phẩm y tế khác, tinh dầu, hương liệu; hóa chất các loại, hóa chất xét nghiệm và kiểm nghiệm phục vụ ngành y tế.
- Bán buôn cao su. Sản xuất bao bì bằng gỗ.
- Kinh doanh sản phẩm dinh dưỡng y tế. Kinh doanh thực phẩm chức năng, dầu động thực vật.
- Kinh doanh các mặt hàng: dược phẩm (tân dược, đông dược, dụng cụ y tế thông thường, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh; bông băng, gạc, kính mát, kính thuốc; bán buôn đồ dùng khác dùng gia đình: dụng cụ y tế. Mua bán vắc xin, sinh phẩm y tế. Bán buôn chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ điện như: tủ lạnh, tủ cấp đông, máy giặt, máy sấy, điều hòa nhiệt độ, thiết bị thông gió – làm lạnh, máy ion khử mùi, thiết bị lọc không khí.
- Kinh doanh máy móc, thiết bị y tế và dược. Bán buôn máy móc, thiết bị và dụng cụ đo lường; máy móc, thiết bị và phụ tùng điện, cơ – điện lạnh.
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Và một số ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

4/ Địa bàn kinh doanh : Toàn quốc và xuất khẩu sang Lào.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 22 tháng 12 năm 2015.

- Mô hình quản trị .



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và thông qua định hướng phát triển của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng.

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

❖ Các Phó Tổng Giám đốc:

Các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm cách chức hoặc ký Hợp đồng. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký Hợp đồng với Phó Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp Hợp đồng. Các Phó Tổng Giám đốc giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc theo sự phân công và uỷ quyền. Việc uỷ quyền có liên quan đến ký Hợp đồng hoặc sử dụng con dấu của Công ty đều phải thực hiện bằng văn bản.

❖ **Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức hoặc ký Hợp đồng. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký Hợp đồng với Kế toán trưởng không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp Hợp đồng. Kế toán trưởng giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê của Công ty. Quyền hạn và trách nhiệm của kế toán trưởng theo Hợp đồng lao động đã ký kết và quy định của pháp luật.

❖ **Phòng Tài chính – Kế toán**

Chức năng: Tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính, kế toán theo đúng chế độ hiện hành của nhà nước; thực hiện công tác tài chính, công tác kế toán, thống kê, hạch toán, thực hiện và giám sát việc chấp hành các chế độ, nguyên tắc, quy định về quản lý tài chính, kế toán theo đúng pháp luật của Nhà Nước.

Nhiệm vụ:

Thực hiện nhiệm vụ về công tác tài chính, kế toán theo đúng pháp luật hiện hành.

Xây dựng và hướng dẫn thực hiện tốt qui chế quản lý tài chính của công ty và các chi nhánh trực thuộc.

Xác định và cân đối nguồn tài chính đảm bảo có đủ nguồn vốn hợp lý cho mọi hoạt động của công ty.

Tổ chức và thực hiện công tác hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán của Nhà nước quy định và phù hợp với tình hình thực tế của công ty. Thực hiện đầy đủ thuyết minh quyết toán với các cơ quan thuế và cơ quan quản lý chuyên môn của Nhà nước.

Kiểm tra tính đúng đắn về pháp lý trên tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan đến tài chính, kế toán của công ty và ngoài công ty.

Thẩm định các vấn đề có liên quan đến công tác tài chính.

Trực tiếp hoặc phối hợp với các phòng chức năng có liên quan để xây dựng chiến lược về hoạt động tài chính. Tổ chức và theo dõi việc thực hiện các kế hoạch, chỉ tiêu về kinh tế, tài chính. Đánh giá phân tích, đề xuất các giải pháp hợp lý kịp thời nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động công ty có hiệu quả.

Trực tiếp quản lý công nợ, theo dõi và thu hồi công nợ. Xây dựng định mức công nợ và biện pháp thu hồi công nợ.

Thống kê và báo cáo thống kê số liệu thu, chi theo quy định gửi Tổng Giám đốc, các Tổng Phó Giám đốc và các phòng chức năng có liên quan. Lập kế hoạch chi phí, trình duyệt, quản lý chi phí và quyết toán toàn bộ chi phí Công ty. Tham mưu đề xuất với Tổng Giám đốc để đảm bảo nguồn tài chính và chi phí hợp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tham gia với Phòng TCHC trong việc tổ chức đấu thầu, đấu giá mua sắm, xây dựng mới hoặc sửa chữa có qui mô lớn hệ thống trang thiết bị làm việc, văn phòng Công ty.

Chịu trách nhiệm làm việc, giải quyết với các cơ quan liên quan những vấn đề về thuế, lệ phí... trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tham gia Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty; phối hợp với Phòng TCHC, kiểm kê, đánh giá khấu hao tài sản cố định của Công ty theo định kỳ.

Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn trong công tác thanh lý hợp đồng.

Lập các báo cáo thống kê định kỳ và đột xuất.

Thống nhất quản lý chuẩn toàn bộ các biểu mẫu; chứng từ để áp dụng trong hoạt động kinh doanh theo chế độ Nhà nước quy định.

Quản lý tốt các nguồn vốn của công ty, công nợ, các quỹ đầu tư phát triển, phúc lợi, khen thưởng, dự phòng tài chính, dự phòng mất việc làm rõ ràng chính xác, đúng chế độ, chính sách đã được Nhà Nước quy định.

Tham mưu cho Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, chủ trì phối hợp với các phòng chức năng thực hiện các nội dung kiểm toán theo quy định.

Xây dựng, hướng dẫn thực hiện và theo dõi việc thực hiện qui chế khuyến mãi của công ty theo đúng các qui định tài chính hiện hành.

Phối hợp với phòng Tiếp thị Bán hàng, phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu quản lý các chương trình khuyến mãi theo đúng qui chế của công ty; xây dựng định mức tồn kho hợp lý. Chủ động phổ biến đến các phòng, các chi nhánh, các cửa hàng, các đại lý của công ty những văn bản qui phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của phòng Tài chính Kế toán.

Phối hợp với các phòng chức năng, các Chi nhánh, các đại lý, các Cửa hàng của công ty xây dựng hoàn thiện và thực hiện tốt qui trình thao tác chuẩn trong các hoạt động GDP, GSP, GPP, ISO,... nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

Chức năng:

+ Tham mưu cho Tổng Giám đốc về chiến lược phân phối hàng hóa và dịch vụ, quản trị kinh doanh.

+ Tham mưu cho Ban Tổng Giám Đốc xây dựng chiến lược kinh doanh, kế hoạch tiếp thị bán hàng. Tổ chức thực hiện kế hoạch xuất nhập khẩu và tiếp thị, bán hàng.

Nhiệm vụ:

Quản trị kinh doanh: Tham gia xây dựng chiến lược kinh doanh và phối hợp trong việc thực hiện. Thực hiện báo cáo theo quy định; Tổng hợp dữ liệu và báo cáo theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc được ủy quyền.

Xây dựng chiến lược kinh doanh được phẩm, đề xuất các phương án và biện pháp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kinh doanh của đơn vị.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tiếp thị, bán hàng: Nghiên cứu khảo sát, phân tích, đánh giá về thị trường kinh doanh, xác định tiềm năng của thị trường và những tác động của thị trường.

Tìm kiếm, khai thác và mở rộng thị trường kinh doanh.

Nắm vững thông tin về thị trường, sản phẩm, giá cả, khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Xác định và đề xuất giá bán hàng hóa; các chi phí tiếp thị bán hàng, hoa hồng, chiết khấu,... Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ marketing và bán hàng cho nhân viên bán hàng.

Đề xuất và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận trong kinh doanh của các bộ phận trực thuộc.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đấu thầu hàng hóa tại tuyến điều trị.

Nghiên cứu và triển khai công tác phát triển sản phẩm mới trong kinh doanh

Công tác quản lý chứng xuất nhập khẩu hàng hóa: Theo dõi và quản lý hồ sơ, giấy phép xuất nhập khẩu hàng hóa. Thực hiện nhiệm vụ nhận và xuất hàng tại các cửa khẩu phía Nam.

Dịch vụ khách hàng, phân phối: Xây dựng và hoàn thiện bộ phận Call center đảm bảo tốt việc chăm sóc khách hàng và thực hiện tốt việc bán hàng qua điện thoại; Phối hợp xây dựng và thiết lập hệ thống phân phối hàng hóa bao gồm các chi nhánh, đại lý, cửa hàng của công ty; Quản lý, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hợp đồng mua bán trong nước, các hợp đồng gia công, hợp đồng trúng thầu; Xuất hóa đơn bán hàng nhập khẩu và hàng mua trong nước; Phân phối hàng hóa trực tiếp đến các cửa hàng bán buôn, bán lẻ của Công ty, các Trung tâm dược phẩm của các quận trong thành phố.

Theo dõi chất lượng hàng hóa: Thực hiện việc gửi mẫu kiểm nghiệm một số nguyên liệu, thành phẩm do công ty nhập khẩu hoặc phân phối; Theo dõi thông tin liên quan đến thuốc kém chất lượng; Xây dựng và thực hiện qui trình xử lý hàng hóa không đủ tiêu chuẩn lưu hành, thực hiện khiếu nại hàng hóa, xây dựng qui trình thu hồi thuốc; Phối hợp với phòng Kho vận định kỳ kiểm tra chất lượng hàng hóa; kiểm tra việc thực hiện qui chế dược chính đúng qui định hiện hành. Quản lý và điều động toàn bộ các phương tiện vận tải đảm bảo: An toàn, kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

❖ Phòng Tổ chức – Hành chính:

Chức năng:

Phòng tổ chức hành chính có chức năng tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực: công tác tổ chức, cán bộ, lao động tiền lương, đào tạo; công tác văn thư, lưu trữ; công tác hành chính quản trị; bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ an toàn tài sản công ty, bảo vệ trật tự an ninh quân sự tự vệ, phòng cháy chữa cháy; chế độ chính sách về an toàn, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động và các chế độ chính sách lao động khác theo quy định hiện hành của Nhà nước; Quản lý tài sản, xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, kho tàng của Công ty; Quản lý kinh doanh kho bãi; trang bị phương tiện làm việc, các công việc phục vụ khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thanh tra, kiểm tra; thi đua khen thưởng, kỷ luật; báo chí tuyên truyền, quan hệ đối ngoại.

Phòng Tổ chức hành chính là đầu mối trực tiếp quan hệ với các cơ quan trong và ngoài Công ty trong việc tiếp nhận và chuyển giao các tài liệu, văn bản liên quan đến các hoạt động của Công ty.

Nhiệm vụ:

Công tác tổ chức – cán bộ: Tham mưu và thực hiện các quyết định của Tổng Giám đốc về công tác tổ chức; công tác cán bộ; Quản lý, theo dõi toàn bộ hồ sơ người lao động trong cơ quan; Thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Tổng Giám đốc trong công tác đào tạo và đào tạo lại về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ, nhân viên thuộc Công ty; quy định các tiêu chuẩn, chế độ đối với các cán bộ, nhân viên được đào tạo, đào tạo lại; theo dõi, báo cáo việc thực hiện các quyết định của Giám đốc trong công tác này.

Công tác lao động tiền lương: Tham mưu và thực hiện công tác quản lý lao động, tiền lương cho cán bộ, nhân viên của Công ty theo quy định hiện hành; Tham mưu và thực hiện các thủ tục về các chế độ bảo hiểm; Xây dựng nội qui lao động theo quy định của pháp luật hiện hành của Bộ Luật Lao động; Phổ biến, thực hiện các chủ trương chính sách, chế độ của nhà nước có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động; Chỉ đạo triển khai và kiểm tra công tác quân sự tự vệ, phòng cháy chữa cháy trong cơ quan. Bảo vệ an toàn người và tài sản của Công ty.

Công tác thi đua khen thưởng: Tham mưu trong việc xây dựng và thực hiện công tác thi đua khen thưởng của công ty trên cơ sở quy định của Luật thi đua khen thưởng.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo chất lượng chính trị của đội ngũ cán bộ, nhân viên theo qui định của Đảng.

Công tác hành chính quản trị: Tiếp nhận, đăng ký văn bản, tài liệu đến; trình và chuyển giao văn bản đến các bộ phận theo ý kiến xử lý của Tổng Giám đốc công ty; Tiếp nhận, đăng ký, nhân bản văn bản (theo nơi nhận) đối với các tài liệu đi. Kiểm tra (thể thức văn bản, thẩm quyền ký văn bản), đóng dấu và phát hành ngay; Quản lý và sử dụng con dấu đóng dấu; Báo cáo công tác văn thư theo quy định hiện hành.

Công tác lưu trữ: Lưu trữ toàn bộ “Công văn đến”, “Công văn đi”; Phối hợp với Văn thư và

các đơn vị thuộc Công ty xác định hồ sơ tài liệu cần thu thập lưu trữ, thực hiện thu thập hồ sơ tài liệu lưu trữ; Báo cáo thống kê về công tác lưu trữ theo quy định.

Công tác an toàn bảo hộ lao động: Thực hiện huấn luyện an toàn bảo hộ lao động cho người lao động; Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện và phối hợp kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, bảo hộ lao động.

❖ **Phòng kho vận:**

Chức năng: Tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc về: Xuất nhập, tồn trữ, quản lý và bảo quản toàn bộ hàng hóa của công ty theo tiêu chuẩn GSP.

Nhiệm vụ:

Nhận chứng từ, hóa đơn từ phòng Kinh doanh và các công ty, xí nghiệp để thực hiện xuất, nhập, tồn trữ, bảo quản toàn hàng hóa của công ty đảm bảo.

Thực hiện báo cáo hàng tháng số lượng hàng cận hạn, chậm luân chuyển gửi Ban Tổng Giám đốc và các phòng liên quan.

Thống kê hàng xử lý gửi phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu, Ban Tổng Giám đốc.

Xây dựng và thực hiện các hợp đồng thuê dịch vụ bốc xếp.

Quản lý và bảo vệ an toàn về: Người, hàng hoá, nhà kho, các phương tiện phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy, bảo quản và quản lý hàng hoá trong kho.

Phối hợp với các phòng chức năng, các Chi nhánh, các đại lý, các Cửa hàng của Công ty xây dựng hoàn thiện và thực hiện tốt qui trình thao tác chuẩn trong các hoạt động GDP, GSP, GPP, ISO,... nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao.

❖ **Các chi nhánh, văn phòng đại diện:**

Công ty thành lập chi nhánh Codupha Miền Trung thay thế chi nhánh Codupha Quảng Ngãi và tổng số vẫn có 06 chi nhánh đang hoạt động và một văn phòng đại diện gồm:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Hà Nội

- Số ĐKKD: 0300483319 - 008 cấp lần đầu ngày 21/6/2006, thay đổi lần 11 ngày 14/11/2016.
- Địa chỉ: 16ÔC2/NO Khu Nam Trung Yên, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.
- Điện thoại: (04) 35406068
- Fax: (04) 38584368-385588246

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Hải Phòng

- Số ĐKKD: 0300483319 - 014 cấp lần đầu ngày 02/6/2009, thay đổi lần 3 ngày 10/10/2011.
- Địa chỉ: 142 Lê Lai, P.Máy Chai, Q.Ngô Quyền, Tp.Hải Phòng.
- Điện thoại: (0225) 3569367
- Fax: (0225) 3569575

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Thành phố Vinh

- Số ĐKKD: 0300483319 - 012 cấp lần đầu ngày 7/11/2007. thay đổi lần thứ 4 ngày 15/01/2016.

- Địa chỉ: 182 Thăng Long, Xóm 14, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0238 3 595 277
- Fax: 0238 3 595 278

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Miền Trung

- Số ĐKKD: 0300483319 - 016 cấp lần đầu ngày 05/06/2014, thay đổi lần 1 ngày 15/01/2016.
- Địa chỉ: 120 Lý Thái Tông, Phường Thanh Khê tây, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236.3759456 – 0236.3759468; 0236.3759455
- Fax: 0236.3759125

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Tây Nguyên

- Số ĐKKD: 0300483319 - 011 cấp lần đầu ngày 27/9/2010, thay đổi lần 25 ngày 21/1/2016.
- Địa chỉ: 74/20 Nguyễn Khuyến, P.Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
- Điện thoại: (0500) 3843446
- Fax: (0500) 3843447

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Cần Thơ

- Số ĐKKD: 0300483319 - 009 cấp lần đầu ngày 10/9/2010, thay đổi lần 03 ngày 12/04/2016.
- Địa chỉ: 132 A Nguyễn Văn Cừ nối dài, P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292.3899099
- Fax: 0292.3899011

Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha An Giang

- Số ĐKKD: 0300483319 - 015 cấp lần đầu ngày 14/09/2012.
- Địa chỉ: 57 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Bình, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Số điện thoại: (076) 3955909
- Fax: (076) 3856222

Các công ty con, công ty liên kết .

a. Danh sách công ty con:

+ Công ty TNHH Dược Phẩm Codupha Lào

- Địa chỉ: số 253 đường Vieng Chaluen, Quận Saysetta, Thủ đô Vientiane, Lào
- Số vốn công ty đã góp đến 31/12/2017: 843.300 USD
- Tỷ lệ vốn nắm giữ của công ty: 93.7%

b. Danh sách công ty liên kết:

+ Công ty TNHH Y Tế Alfreasa Codupha Việt Nam

- Địa chỉ: 2 đường Thi Sách, P. Bến Nghé, Q1, Tp.HCM
- Số vốn công ty đã góp đến 31/12/2017: 180.000 USD
- Tỷ lệ vốn nắm giữ của công ty: 30%

c. Danh sách các khoản đầu tư khác:

- + Công ty CP Dược và Dịch vụ Thương Mại Tuyên Quang
- + Công ty Cp Y Dược Phẩm Việt Nam (CPV)
- + Công ty CP Phát Triển Đô Thị Đông Dương

6. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : *Nhà phân phối chuyên nghiệp hàng đầu.*

❖ Chiến lược phát triển

Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến để đưa Codupha trở thành một doanh nghiệp phát triển, mạnh toàn diện trong lĩnh vực kinh doanh chính.

- **Về sản phẩm:** ngày càng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ. Ưu tiên cho việc phát triển các thị trường truyền thống đã khẳng định được thị phần và sản phẩm có tính công nghệ, kỹ thuật cao.
- **Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị, đấu thầu nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài để tiếp cận thị trường quốc tế.
- **Về khoa học công nghệ:** Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Thường xuyên cập nhập, nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trên thế giới.
- **Về đầu tư:** Đầu tư phát triển và hoàn thiện hệ thống các chi nhánh trực thuộc, tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành hiện đại, mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- **Về tài chính:** Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.
- **Về nguồn nhân lực:** Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động; không ngừng thu hút nhân tài và có chính sách sử dụng nhân tài hiệu quả; tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ.

❖ Định hướng phát triển

Định hướng ngành nghề và sản phẩm: Tăng trưởng mạnh, vững chắc, tập trung phát triển các ngành nghề kinh doanh chính, tạo lợi thế cạnh tranh ở những sản phẩm dịch vụ truyền thống đã được khẳng định trên thị trường.

Đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp; Tạo dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp.

Tập trung nguồn lực, phát triển ngành nghề kinh doanh chính và phát triển các loại hình

dịch vụ, các loại hình kinh doanh mới. Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận.

Đào tạo và xây dựng một đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Công ty có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ giỏi, có tầm nhìn đáp ứng được mọi yêu cầu của công việc đồng thời có bản lĩnh chính trị và đạo đức lối sống tốt.

Cùng với các Tổ chức Đảng, Đoàn thể chăm lo thật tốt đời sống vật chất của cán bộ công nhân viên Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng để đưa Công ty từng bước vững mạnh hơn so với trước đây.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: *Cải tiến qui trình phục vụ, nâng cấp cơ sở hạ tầng, tại môi trường làm việc thân thiện và hợp tác đôi bên cùng có lợi.*

Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.

Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

Công ty thực hiện cơ cấu tổ chức Bộ máy quản lý với cơ cấu chức năng của từng phòng ban gọn nhẹ. Bên cạnh đó, Công ty sẽ thực hiện sắp xếp lại nhân sự của mỗi phòng ban vừa phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.

Thực hiện nghiêm túc Điều lệ của Công ty cổ phần.

5. *Các rủi ro:* (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường): Các chính sách thay đổi của nhà nước, lãi suất vay của Ngân hàng, tỷ giá biến động,...

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Yearly Operations

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: (Theo số liệu hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ %
-----	----------	----------	----------	---------

I/ Thông tin tài chính				
1	Tổng tài sản	1.822.530	1.832.816	100,56%
2	Nợ phải trả	1.612.596	1.617.966	100,33%
3	Tổng vốn CSH	209.934	214.850	102,34%
4	Vốn điều lệ	182.700	182.700	100%

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch: (Theo số liệu tổng hợp)**

ĐVT : triệu đồng

II/	Các chỉ tiêu KD	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	TL% TH/KH 2019	TỷLệ%	Kế hoạch 2020	KH 2020/TH 2019
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3	6	7=6/2
1	Doanh thu thực hiện	3.300.000	2.978.963	3.058.364	90,27 %	97,40%	3.100.000	104,06%
2	Lợi nhuận trước thuế	27.650	27.825	27.637	100,63%	100,68%	28.000	100,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	24.135	25.196	24.132	104,40%	104,40%	23.500	93,27%
4	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	9%	Đợt1; 7%	9%	77,77%	77,77%	Tối thiểu 9%	100%

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: (Theo số liệu hợp nhất)

ĐVT : triệu đồng

II/	Các chỉ tiêu KD	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	TL% TH/KH 2018	TỷLệ%	Kế hoạch 2020	KH 2020/TH 2019
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3	6	7=6/2
1	Doanh thu thực hiện	3.330.225	2.992.345	3.089.442	89,85%	96,86%	3.110.000	103,94%
2	Lợi nhuận trước thuế	28.400	28.263	28.348	99,52%	99,70%	28.200	99,78%
3	Lợi nhuận sau thuế	24.800	25.623	24.763	103,32%	102,02%	23.800	94,20%

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị			
1	Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành
2	Lê Xuân Hải	Thành viên	Thành viên điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
3	Lê Văn Minh	Thành viên	Thành viên điều hành
4	Nguyễn Đức Thắng	Thành viên	Thành viên không điều hành
5	Phạm Thứ Triệu	Thành viên	Thành viên không điều hành
B. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng			
1	Bùi Hữu Hiền	Tổng giám đốc	
2	Lê Văn Minh	Phó tổng giám đốc	
3	Đinh Thị Khởi	Phó tổng giám đốc	
4	Lê Xuân Hải	Phó tổng giám đốc	
5	Trương Xuân Liên	Phó tổng giám đốc	
6	Ngô Thị Bích Thảo	Kế toán trưởng	
C. Ban kiểm soát			
1	Chu Thị Bích Hồng	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Văn Khái	Thành viên	
3	Trương Chí Thiện	Thành viên	

A - Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **Lê Văn Sơn**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/07/1962
- Nơi sinh : Hà Tây
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 024353738 Cấp ngày: 04/06/2005 Tại: CA TP.HCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Tây
- Địa chỉ thường trú : 03 Nguyễn Hiền, Phường 4, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại học
- Quá trình công tác :
 - Từ 1989 – 1990 : Trung tâm Sâm Việt Nam
 - Từ 1991 – 1993 : Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Quận 1
 - Từ 1994 – 2002 : Nhân viên kinh doanh Cty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 06/2002 – 12/2005 : Phó Phòng Kinh doanh Cty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/2006 – 12/2006 : Phó Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung ương 2
- Từ 01/2007 – 06/2010 : Phó Tổng GD Công ty Dược VN; Bí thư Đảng ủy Công ty Dược phẩm Trung ương 2; Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung ương 2
- Từ 07/2010 – 12/2015 : Phó tổng GD Tổng Công Ty Dược VN; Bí thư Đảng ủy Công ty Dược phẩm Trung ương 2; Chủ tịch kiêm Giám đốc Cty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2. Thường Vụ Đảng Ủy khối cơ sở Bộ Y Tế.

- Từ 01/2016 – Nay : Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha. Thường Vụ Đảng Ủy khối cơ sở Bộ Y Tế.
- Từ 01/2017 – Nay : Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Dược VN Công Ty Cổ Phần
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty; Bí thư Đảng ủy Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Tổng Công Ty Dược VN CTCP; Thường Vụ Đảng Ủy khối cơ sở Bộ Y Tế.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 5.900 cổ phần (tương ứng chiếm 0,03% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công Ty Dược VN Công Ty Cổ Phần : 4.814.500 cổ phần (tương ứng chiếm tỷ lệ 26,35% vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

2. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Lê Xuân Hải**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/03/1973
- Nơi sinh : Hoàng Hóa, Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 017389836 cấp ngày: 13/03/2013
Tại: CA Hà Nội
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hoàng Thái, Hoàng Hóa, Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : 70 Nguyễn Văn Trỗi, P. Mộ Lao, Q. Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Dược sỹ đại học
- Quá trình công tác :
 - Từ 1995 năm 2002 : Nhân viên kinh doanh – Chi nhánh Hà Nội Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/2002 – 05/2007 : Phó GD – Chi nhánh Hà Nội Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 06/2007 – 03/2009 : Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 04/2009 – 12/2015 : Phó GD Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2 kiêm GD CN Hà Nội
 - Từ 01/2016 – 31/01/2018 : TGD Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha kiêm GD Chi nhánh Hà Nội
 - Từ 01/02/2018-nay : Phó TGD Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha kiêm GD Chi nhánh Hà Nội
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 5.900 cổ phần (tương ứng chiếm 0,03% vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 3.655.000 cổ phần (tương ứng chiếm 20,01% vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

3. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Lê Văn Minh**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 30/12/1980
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 025260154 Cấp ngày: 9/9/2014
Tại CA. TPHCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : P508 Lô A, chung cư Ngô Quyền, P9, Q5, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh trường Đại học Clemson, Mỹ
- Quá trình công tác
 - Từ 2003 – 2012 : Công tác tại Vietcombank
 - Từ 2012 – 12/2015 : Giám đốc Công ty chứng khoán Vietcombank - Chi nhánh TPHCM
 - Từ 01/2016 – Nay : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - Từ 04/2016 – Nay : Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Dược phẩm Bến Tre
 - Từ 08/2016 – Nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Dược phẩm Bến Tre; Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Công ty CP Dược Phẩm Bến Tre. : 1.900.000 cổ phần (Tương ứng chiếm 10,40% vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

4. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Nguyễn Đức Thắng**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15/12/1965
- Nơi sinh : Bắc Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 025776276 Cấp ngày: 28/03/2013
Tại CA TPHCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Lạng Giang – Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú : 279/19 Huỳnh Văn Bánh, P.11, Q.Phú Nhuận TPHCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Dược sỹ Đại học

- Quá trình công tác
 - Từ 1989 – 1992 : Tỉnh hội Đông y Hà Bắc
 - Từ 1993 – 2000 : Kiểm nghiệm viên - Trung tâm Kiểm nghiệm Dược Phẩm Mỹ Phẩm Lâm Đồng
 - Từ 2000 – 2003 : Giám đốc - Trung tâm Kiểm nghiệm Dược Phẩm Mỹ Phẩm Lâm Đồng
 - Từ 2004 – 2006 : Phó Giám đốc CTCP Dược phẩm Lâm Đồng LADOPHAR
 - Từ 2006 – 2008 : Phó Giám đốc CTCP Dược phẩm MEDISUN – Bình Dương
 - Từ 2008 – 2013 : Giám đốc Công ty Codupha – Lào
 - Từ 2013 – 30/06/2017 : Trưởng VPĐD Tổng Công ty Dược Việt Nam – Công ty Cổ phần
 - Từ 01/07/2017-Nay : Tổng Giám đốc Cty CP Dược Phẩm TW3
 - Từ 2016 – nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKĐC : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Ủy viên HĐQT CTCP Hóa mỹ phẩm Trung ương 24 MEKOPHAR; Trưởng VPĐD Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 3.654.000 cổ phần (tương ứng chiếm 20,00% vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

5. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Phạm Thứ Triệu**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/10/1979
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 025898930 Cấp ngày: 20/05/2015
Tại CA TP.HCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : 4/19 Phạm Huy Thông, P7, Gò Vấp, TP HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kế toán – Kiểm toán
- Quá trình công tác
 - Từ 08/2003 – 10/2006 : Kiểm toán viên Công ty Kiểm toán AC
 - Từ 11/2006 – 12/2007 : Trưởng phòng Tư vấn - Công ty chứng khoán Ngân hàng quân đội
 - Từ 01/2008 – 09/2013 : Giám đốc Chi nhánh TPHCM - Công ty chứng khoán Ngân hàng quân đội
 - Từ 10/2013 – 11/2014 : Phó Giám đốc - Công ty Chứng khoán Vietcombank tại TPHCM
 - Từ 12/2014 – Nay : Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre
 - Từ 01/2016 – Nay : Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần

- Chức vụ công tác hiện nay : Dược Phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các : Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Dược Phẩm
tại Công ty Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các : Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược
tổ chức khác phẩm Bến Tre
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn : 2.326.950 cổ phần (tương ứng chiếm
của Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre 12,74% vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

B - Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

1. Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Bùi Hữu Hiền**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/07/1971
- Nơi sinh : Hồng Ngự - Đồng Tháp
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 024874489 Cấp ngày: 18/02/2008
Tại TPHCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú : 27/111 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Bác sĩ đa khoa
- Quá trình công tác :
 - Từ 12/1995 – 31/07/2002 : Nhân viên phòng kinh doanh Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/08/2002 – 31/07/2004 : Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/08/2004 – 09/07/2008 : Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 10/07/2008 – 30/09/2010 : Trưởng phòng Tiếp Thị Bán Hàng, Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/10/2010 – 31/12/2015 : Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 01/01/2016 – 31/01/2018 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - Từ 01/02/2018 – Nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 6.900 cổ phần (tương ứng chiếm 0,04% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

2. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Lê Xuân Hải**

Lý lịch đã được trình bày ở mục A.2

3. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Lê Văn Minh**

Lý lịch đã được trình bày ở mục A.3

4. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Đinh Thị Khởi**
- Giới tính : **Nữ**
- Ngày tháng năm sinh : **14/11/1972**
- Nơi sinh : **Hải Dương**
- Quốc tịch : **Việt Nam**
- Số CMND : **030172001331** Cấp ngày: 20/07/2016 Tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú QLQG về dân cư
- Dân tộc : **Kinh**
- Quê quán : **Hải Dương**
- Địa chỉ thường trú : **F11 Lô F, 552-588 CMT8, Phường 11, Quận 3, TP HCM**
- Trình độ văn hóa : **12/12**
- Trình độ chuyên môn : **Dược sỹ đại học, Cử nhân Luật**
- Quá trình công tác :
➢ Từ 1995 – 2006 : **Chuyên viên phòng Kinh doanh – Xuất nhập khẩu Công ty Dược phẩm Trung ương 2 (Codupha)**
➢ Từ 2006 – 06/2007 : **Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính Công ty Codupha**
➢ Từ 07/2007 – 03/2011 : **Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Cty Codupha**
➢ Từ 04/2011 – 12/2015 : **Trưởng phòng Tổ chức Hành chính chính Cty Codupha**
➢ Từ 01/2016 – Nay : **Phó TGĐ Cty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha**
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : **Phó Tổng Giám đốc Công ty**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : **Không**
- Hành vi vi phạm pháp luật : **Không**
- Các khoản nợ đối với Công ty : **Không**
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : **Không**
- Số cổ phần sở hữu : **106.900** cổ phần (tương ứng chiếm 0,59% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : **Không**
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : **1,37%**

Họ và tên	Số CP	Quan hệ
Đinh Chí Đăng	50.000	Anh ruột
Nguyễn Thị Liên	200.000	Chị dâu
Tổng cộng	250.000	

5. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Trương Xuân Liên**
- Giới tính : **Nam**
- Ngày tháng năm sinh : **19/05/1960**
- Nơi sinh : **Thái Lan**
- Quốc tịch : **Việt Nam**
- Số CMND : **025309742** Cấp ngày: 10/05/2010 Tại CA TPHCM

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Phú Việt – H. Thạch Hà – Tỉnh Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Số 1 Đường 18 KDC Ven Sông, P.Tân Phong, Q7, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác :
 - Từ 1978 – 1983 : Cục 2- Bộ Tổng Tham Mưu
 - Từ 1983 – 1992 : Công ty Xuất nhập khẩu Tây Ninh
 - Từ 1992 – 1996 : Công Ty Dược Minh Hải
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 4.300 cổ phần (tương ứng chiếm 0,02% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

6. Kế toán trưởng

- Họ và tên : Ngô Thị Bích Thảo
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01/05/1972
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 025330819 Cấp ngày: 21/06/2010 Tại
CA TP.HCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 40/27/28A Nguyễn Văn Quá, Kp1, Phường Đông Hưng Thuận, Q12, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Tin học, Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :
 - Từ 08/1996 – 03/1997 : Kỹ sư phần mềm - Trung tâm Tin học Ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
 - Từ 04/1997 – 02/2006 : Nhân viên IT – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 03/2006 – 09/2007 : Kế toán Tổng hợp – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 10/2007 – 09/2010 : Tổ trưởng Tổ tổng hợp kiêm Kế toán tổng hợp – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 10/2010 – 21/12/2015 : Phó phòng TCKT – Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 22/12/2015 – 01/05/2019 : Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - 02/05/2019 – Nay : Kế toán Trưởng CTCP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - Từ 26/04/2017 – Nay : Thành viên BKS Tổng Công ty Dược VN – CTCP

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Kế toán Trưởng CTCP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên BKS Tổng Công Ty Dược VN-CTCP
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 11.200 cổ phần (trung ứng chiếm 0,06% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không

C - Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Chu Thị Bích Hồng**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 13/01/1974
- Nơi sinh : Sài Gòn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 022697012 Cấp ngày: 29//06/2010 Tại CA TP.HCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 356/27 Phạm Văn Bạch Phường 15, Q Tân Bình, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :
 - Từ 10/1996 – 08/2010 : Nhân viên phòng TCKT – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 09/2010 – 05/2011 : Tổ trưởng tổ công nợ – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 07/2010- 12/2015 : Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 06/2011 – 03/2016 : Tổ trưởng Tổ tổng hợp kiêm Kế toán tổng hợp – Công ty Dược phẩm Trung ương 2
 - Từ 04/2016 – 16/04/2019 : Phó phòng TCKT – Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - Từ 17/04/2019- 23/04/2019 : Chuyên viên tại phòng Kinh doanh Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
 - Từ 24/04/2019 – Nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 3.800 cổ phần (tương ứng chiếm 0,02% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

2. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Nguyễn Văn Khải**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1970
- Nơi sinh : Kim Hoa, Mê Linh, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 011469990 Cấp ngày: 05/11/2009 Tại Hà Nội
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 1906 – CT1-103 USILK CITY, KĐT Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác :
 - Từ 02/1993 – 07/1998 : Phó phòng Kế toán Lâm trường Bảo Yên - tỉnh Lào Cai
 - Từ 07/1998 – 10/1999 : Chuyên viên Cục Quản lý doanh nghiệp tỉnh Lào Cai
 - Từ 10/1999 – 05/2008 : Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Lào Cai
 - Từ 05/2008 – 10/2010 : Phó phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp Công ty Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
 - Từ 11/2010 – 07/2011 : Phó phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp Công ty CP Chứng khoán Phố Wall
 - Từ 07/2011 – 11/2011 : Trưởng phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp Công ty CP Chứng khoán Phương Nam
 - Từ 11/2011 – 06/2015 : Kế toán trưởng Công ty CP Quốc tế Nam Thành
 - Từ 06/2015 – 10/2016 : Chuyên viên Tài chính Kế toán Tổng công ty Dược Việt Nam
 - Từ 12/2015 – nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Codupha
 - Từ 11/2016 – 12/2016 : Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty Dược Việt Nam
 - Từ 12/2016 – 02/2017 : Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam
 - Từ 02/2017 – Nay : Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam
 - 03/2017 – Nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Trung ương 25
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKĐC : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam; Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Trung ương 25
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

3. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **TRƯƠNG CHÍ THIÊN**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/08/1971
- Nơi sinh : Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND/CCCD : 079071002882 Cấp ngày : 22/08/2016 Tại
Tổng Cục Cảnh Sát Tp.HCM
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : 308 Lô VI Cư xá Thanh Đa P.27 Q. Bình Thạnh
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ
- Quá trình công tác :
 Từ 10/1996 đến 05/2008 : Nhân viên Phòng Kinh Doanh Cty Dược phẩm Trung ương 2
 Từ 06/2008 đến 02/2011 : Tổ Trưởng Tổ Thầu – Phòng Kinh Doanh Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2
 Từ 03/2011 đến 05/2014 : Phó Giám Đốc Trung Tâm Phân Phối Dược phẩm Codupha – Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2
 Từ 05/2014 đến nay : Phó Trưởng Phòng Kinh Doanh – Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Trưởng Phòng Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 6.800 cổ phần (0,037%/Vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên.:

Stt	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	447	
1	Nam	277	61,97%
2	Nữ	170	38,03%
II	Phân theo trình độ chuyên môn	447	
1	Trên đại học	9	1,86 %
2	Trình độ đại học	146	32,66 %
3	Trình độ cao đẳng	48	10,74 %
4	Trình độ trung học	169	37,81 %
5	Lao động có chứng chỉ nghề	50	11.19 %
6	Lao động phổ thông	25	5,59 %

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: năm 2019 không đầu tư

b) Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con: Công Ty TNHH Codupha-Lao

Chỉ tiêu	Năm 2018 (Triệu đồng)	Năm 2019 (Triệu đồng)	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	54.982	56.395	102,57 %
2. Vốn chủ sở hữu	24.208	24.176	99,87 %
3. Doanh thu thuần	33.290	16.710	50,20 %
6. Lợi nhuận trước thuế	295	49	16,61 %
7. Lợi nhuận sau thuế	214	37	17,30 %

+ Công ty liên kết: Công ty TNHH Y Tế Alfresa Codupha Việt Nam

Chỉ tiêu	Năm 2018 (Triệu đồng)	Năm 2019 (Triệu đồng)	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	60.847	53.768	88,37 %
2. Vốn chủ sở hữu	14.025	15.138	107,94 %
3. Doanh thu thuần	183.794	128.149	69,72 %
4. Lợi nhuận trước thuế	1.712	1.633	95,38 %
5. Lợi nhuận sau thuế	1.369	1.306	95,40 %

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Từ 01/01/2018 – 31/12/2018	Từ 01/01/2019 – 31/12/2019	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	1.882.530	1.832.816	100,56 %
2. Vốn chủ sở hữu	209.934	214.850	102,34 %
3. Doanh thu thuần	3.083.091	2.992.345	97,06 %
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.684	27.123	94,56 %
5. Lợi nhuận khác	(335)	1.140	85,39 %
6. Lợi nhuận trước thuế	28.348	28.263	99,70 %
7. Lợi nhuận sau thuế	24.763	25.623	103,47 %
8. Giá trị sổ sách	11.491		

8. Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	11.491		
9. Tỷ lệ trả cổ tức (%)	9%	7%	77,77 %

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,0192	1,0122
+ Hệ số thanh toán nhanh <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,6519	0,6525
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,8848	0,8827
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	7,6814	7,5306
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho : <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	5,0578	5,0372
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	169,51	163,26
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,8015	0,8562
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,7957	11,9261
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,3587	1,3980
	%	0,9284	0,9064

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Trong đó: Cổ phần hạn chế chuyển nhượng		Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
				Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	
I	Cổ đông trong nước	446	18.207.800	193	3.049.550	99,66%

1	Tổ chức	3	16.414.401	1	2.696.950	89,84%
2	Cá nhân	443	1.793.349	192	352.600	9,82%
II	Cổ đông nước ngoài	1	1.000			0,005%
III	Cổ phiếu quỹ	1	61.200			0,33%
Tổng cộng		448	18.270.000	193	3.081.150	100,00

b) Cơ cấu cổ đông :

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/12/2018 :

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐK KD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP	0100109385	12 Ngõ Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	12.122.500	66,35%
2	CTCP Dược phẩm Bến Tre	1300382591	Số 6A3 Quốc lộ 60, P. Phú Tân, Tp.Bến Tre	4.226.950	23,14%
Tổng cộng				16.349.450	89,49%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ :

STT	Họ và tên	Mã cổ đông	Tổng số lượng sở hữu	Số lượng cổ phiếu cam kết Công ty mua lại	Tổng số tiền Công ty thanh toán	Số năm cam kết	Thời gian cam kết làm việc đến
1	Lê Thị Mai Hoa	A00123	2,000	2,000	20,200,000	10	3/1/2026
2	Đỗ thị Thúy Tinh	A00255	1,400	1,400	14,140,000	10	3/1/2026
3	Lê Thị Mai Hương	A00127	1,000	1,000	10,100,000	10	3/1/2026
4	Huỳnh Thị Lan Phương	A00269	5,000	5,000	50,500,000	10	3/1/2026
5	Nguyễn Phúc Triệu	A00361	1,000	1,000	10,100,000	10	3/1/2026
6	Phạm Công Phương	A00035	2,000	2,000	20,200,000	10	3/1/2026
7	Lưu Thanh Hưng	A00021	2,000	2,000	20,200,000	10	3/1/2026
8	Nguyễn Thị Vĩnh An	A00007	2,000	2,000'	20,200,000	10	3/1/2026
9	Đào Thị Bé Năm	A00030	1,200	1,200	9,600,000	10	3/1/2026

10	Trần Thị Minh Trang	A00045	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
11	Đặng Thị Thu Hiền	A00017	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
12	Trần Thị Mỹ Thảo	A00041	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
13	Nguyễn Văn Thắng	A00042	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
14	Lê Ngọc Lân	A00024	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
15	Lê Thanh Lành	A00329	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
16	Ngô Tuấn Phương Duy	A00013	2,000	2,000	16,000,000	10	3/1/2026
	Tổng cộng		31,600	31,600	287,240,000		

e) Các chứng khoán khác : *Không*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty : Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, Chấp hành các qui định của Nhà nước và pháp luật..

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.2. Tiêu thụ năng lượng :

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 5.248.475.676 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả .

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

6.3. Tiêu thụ nước: 502.439.081 đồng

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

+ Số lượng lao động : 447 người

+ Mức lương trung bình đối với người lao động: 10.500.000 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : Hằng năm công ty tổ chức đi nghỉ mát cho người lao động ít nhất 01 lần, khám sức khỏe định kỳ ở các Bệnh viện hoặc Trung tâm Y tế Thành phố, được nghỉ đầy đủ các nghỉ lễ và tết theo đúng qui định của Nhà nước. Mặc khác người lao động được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và các thiết bị cần thiết phục vụ cho công việc.

c) Hoạt động đào tạo người lao động : Hàng năm người lao động được học phòng cháy và an

toàn lao động. Mặc khác tùy theo nhu cầu của các phòng chức năng sẽ đăng ký đào tạo thêm cho nhân viên,

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 34 giờ
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : Cùng tham gia các hoạt động phong trào với địa phương và Công đoàn cấp trên chăm lo tết người , tổ chức khám chữa bệnh từ thiện,...35 triệu đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1 TỔNG KẾT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019:

Năm 2019 kinh doanh ngành dược là năm cực kỳ khó khăn, riêng đối với công ty Codupha cũng không ngoại lệ, đây là năm có rất nhiều khó khăn, thử thách. Tuy nhiên với sự đoàn kết, quyết tâm cao của HĐQT, ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên công ty, chúng ta cũng đã đạt được những chỉ tiêu của đại hội giao. Kết quả các chỉ tiêu như sau:

1.1 Kết quả kinh doanh hợp nhất 2019 (bao gồm cả Codupha Lào)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	3,343,480	3,027,009	90.53%
1.1	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	3,320,000	2,992,345	90.13%
1.2	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	21,980	33,044	150.33%
1.3	Doanh thu khác	1,500	1,620	108.00%
2	Lợi nhuận trước thuế	28,500	28,263	99.17%
3	Lợi nhuận sau thuế	25,500	25,623	100.48%

1.2 Kết quả kinh doanh tổng hợp 2019

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	3,335,480	3,013,627	90.35%
1.1	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	3,300,000	2,978,963	90,27 %

1.2	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	21,980	33,044	150.34%
	<i>Trong đó : Cổ tức</i>	<i>12,000</i>	<i>15,159</i>	<i>126.33%</i>
1.3	Doanh thu khác	1,500	1,620	108.00%
2	Lợi nhuận trước thuế	27,650	27,825	100.60%
3	Lợi nhuận sau thuế	25,150	25,196	100.18%
4	Thưởng HĐQT nếu hoàn thành KH (3%*LNST+10%LN vượt)	0	0	
5	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám Đ	700	667	95.29%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	9%	Đợt 1 : 7%	77,7%
7	Quỹ KTPL	5,500	Dự kiến 5,500	100.00%
8	Lợi nhuận chưa phân phối	5,000	6,949	138.98%
9	Thu nhập bq của NLĐ	11	11	100.00%

**** Đánh giá việc thực hiện kế hoạch của HĐQT và ban TGD năm 2019:**

1. Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Ghi chú
Doanh thu	3.300,00	2.978,96	90,27%	
Lợi Nhuận	27,65	27,82	100,63%	
Cổ tức	>9%	Đợt 1: 7%	77,78%	Đợt 2: 2% trong năm 2020

Chỉ tiêu doanh thu không đạt so kế hoạch giao với một số lý do sau:

+ Một số mặt hàng chủ lực có doanh thu lớn bị hết visa hoặc cấp visa chậm làm thiếu hụt nguồn hàng kinh doanh.

+ Giá đấu thầu giảm so với năm trước,...

Với những khó khăn và thách thức trong kinh doanh, Công ty đã chủ động khai thác những mặt hàng trong nước và phối hợp cùng nhà cung cấp đẩy mạnh bán hàng đã góp phần hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

2. Chính sách bán hàng thống nhất trên toàn quốc. Các chi nhánh đã liên hệ chặt chẽ với công ty trong việc thực hiện đấu thầu thuốc, VTHH... các chương trình, chính sách bán hàng đã được thống nhất trong năm 2019.

3. Nâng cao năng lực quản trị, thực hành tiết kiệm: Hàng tháng, hàng quý tại công ty và các chi nhánh đều họp đánh giá chi phí, cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Về quản trị bán hàng đã có phần mềm DMS bước đầu thực hiện được việc giám sát bán hàng của từng nhân viên tại HCM và trong năm 2020 sẽ triển khai đến các chi nhánh.

4. Về đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất: Trong năm 2019 mới bổ sung thêm các xe lạnh chuyên dụng cho HCM và các chi nhánh. Còn phần cải tạo kho, xây mới kho cho Lê Minh Xuân và chi nhánh Hà Nội chưa thực hiện được. Nguyên nhân liên quan đến nguồn vốn đầu tư.

5. Về nguồn nhân lực, trong năm 2019 có tuyển dụng được vài nhân sự tại HCM và Hà Nội có năng lực, trình độ đáp ứng cho công việc. Tuy nhiên về kế hoạch tái cấu trúc nhân sự các phòng ban, chi nhánh và thay đổi quy chế trả lương mới vẫn chưa thực hiện xong. Quyết tâm trong năm 2020 phải hoàn thiện việc này đưa vào áp dụng trả lương mới theo công việc và khả năng, năng lực của từng người.

2 PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Tình hình chung năm 2020:

- Năm 2020 được nhận định cũng chưa có gì thay đổi, là năm cũng có nhiều khó khăn, thách thức trong kinh doanh được phẩm. Công ty vẫn phải Thuê văn phòng làm việc, tiếp tục nâng cấp sửa chữa, các kho ở HCM và các chi nhánh. Việc phát triển, tìm kiếm nguồn hàng trong năm 2020 cũng cực kỳ khó khăn. Chính sách ngành thay đổi, đấu thầu tập trung quốc gia ngày càng mở rộng nhiều danh mục hàng ưu tiên trong nước, giá rẻ.
- Đầu năm 2020 đã xảy ra dịch bệnh trên toàn thế giới, ảnh hưởng kinh doanh của tất cả các ngành nghề trong đó có được phẩm.

2. Kế hoạch xây dựng chỉ tiêu năm 2020:

- Với mục tiêu của công ty Codupha được duy trì và phát triển trở thành “Nhà phân phối chuyên nghiệp hàng đầu”, Ban điều hành Công ty đã phân tích, đánh giá thị trường và thực trạng của đơn vị để xây dựng các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH năm 2019	TH năm 2019	KH năm 2020
1. Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.300.000	2.978.963	3.100.000
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	27.650	27.825	28.000
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	Tối thiểu 9%	Đợt 1: 7 %	Tối thiểu 9 %

Để hoàn thành kế hoạch nêu trên, Ban điều hành đã xây dựng các giải pháp thực hiện:

a. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng lưới phân phối của công ty:

- + Triển khai cải tạo, nâng cấp hệ thống kho tại HCM và các chi nhánh đảm bảo tiêu chuẩn bảo quản hàng hóa cũng như nhu cầu phát triển và hoàn thiện mạng lưới phân phối của Công ty trên phạm vi cả nước. Mua sắm bổ sung thiết bị, phương tiện vận chuyển cho hệ thống phân phối toàn công ty.
- + Thực hiện quản trị hoạt động kinh doanh, tài chính thông qua phần mềm quản trị đảm bảo tính trung thực, báo cáo kịp thời và hiệu quả sử dụng nguồn vốn.
- + Triển khai phần mềm DMS quản lý nhân viên bán hàng, giao hàng đến các chi nhánh trên toàn quốc.
- + Tiếp tục bổ sung hoàn thiện quy trình của hệ thống chất lượng từng thời điểm trong hệ thống toàn công ty.

b. Thực hiện giải pháp tăng doanh số bán hàng và phân phối đối với từng mặt hàng nhằm nâng cao thương hiệu Codupha để thu hút nhiều các đối tác trong và ngoài nước.

- + Đa dạng hóa các sản phẩm nhằm tận dụng tối đa tiềm năng hệ thống mạng lưới phân phối của công ty.
- + Đẩy mạnh và phát triển nguồn hàng vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm và TBVT đang ít cạnh tranh vào hệ thống bệnh viện.
- + Xây dựng chính sách bán hàng đối với từng mặt hàng, nhóm hàng mang tính linh hoạt và thực hiện thường xuyên các chương trình chăm sóc khách hàng.
- + Tăng cường tìm kiếm, khai thác nguồn hàng có khả năng cạnh tranh cao, đặc biệt là các mặt hàng sản xuất trong nước.

c. Tổ chức sắp xếp lại bộ máy điều hành quản lý tinh gọn, hiệu quả đồng thời tăng cường tuyển dụng đào tạo nguồn nhân lực có kinh nghiệm, trình độ và năng lực.

d. Tối ưu hóa các chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh:

- + Tiếp tục kiểm soát chi phí và kiểm soát rủi ro trong kinh doanh nhằm hạn chế đến mức tối đa những thiệt hại có thể xảy ra.
- + Tăng cường thu hồi công nợ, quản lý chặt chẽ từng đối tượng nợ, tuổi nợ... để tăng nhanh vòng quay của vốn và giảm chi phí lãi vay
- + Rà soát lại các chi phí hiện hành và các quy định, chính sách của công ty để điều chỉnh cho phù hợp công tác kinh doanh hiện nay.
- + Thực hiện tái cơ cấu nhân sự, giảm tối đa lao động gián tiếp trong toàn công ty, áp dụng KPI đã xây dựng đối với chức danh từng công việc để làm cơ sở trả lương phù hợp nhằm nâng cao tính ý thức và trách nhiệm trong công việc của người lao động. Có các chính sách đãi ngộ đối với người lao động có nhiều đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của công ty.

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ trong các khâu phân phối hàng hoá.

e. Đang tiến hành các trình tự thủ tục theo qui định của Pháp luật để chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại CODUPHA-LÀO nhằm thu hồi vốn cho công ty do thời hạn thuê đất hết hạn vào năm 2023.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

a. Những kết quả đạt được:

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện việc triển khai nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT và đưa ra các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành.
- Thường xuyên báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh trình HĐQT xem xét, đánh giá và có chỉ đạo kịp thời.
- Xây dựng chính sách bán hàng trên toàn quốc và danh mục các mặt hàng chủ lực của Công ty;
- Khai thác nguồn hàng sản xuất trong nước, hợp tác với các công ty sản xuất trong nước để phân phối độc quyền một số sản phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý nhân viên bán hàng trên toàn quốc, đang triển khai tại địa bàn TP HCM.
- Ổn định tổ chức, đảm bảo đời sống, việc làm cho cán bộ nhân viên Công ty, sắp xếp, cơ cấu nhân sự tại một số phòng chức năng, điều động, bổ nhiệm thêm chức danh cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu hoạt động của các phòng chức năng, các chi nhánh.

b. Những tồn tại, nguyên nhân:

*** Tồn tại:**

Việc thực hiện chính sách bán hàng thống nhất trên toàn quốc chưa triệt để, một số qui định của Công ty về quản lý tài chính và bán hàng chưa được thực hiện nghiêm túc tại nhiều chi nhánh. Chất lượng dịch vụ và tính chuyên nghiệp trong hoạt động phân phối chưa cao, nhiều chi nhánh chưa chủ động đưa ra được các biện pháp hiệu quả để giải quyết các vấn đề khó khăn nên không hoàn thành chỉ tiêu được giao, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả kinh doanh của toàn Công ty.

*** Nguyên nhân:**

+ **Chủ quan:** Ban điều hành chưa sâu sát và kiên quyết, việc đôn đốc, thúc đẩy hoạt động kinh doanh chưa triệt để, phần lớn lãnh đạo chi nhánh, phòng ban thiếu năng động, chưa thể hiện hết vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành.

+ **Khách quan:** Sự thay đổi của các chính sách về giá thuốc, chính sách ưu tiên hàng sản xuất trong nước đã buộc nhiều nhà cung cấp thuốc nước ngoài lâu năm của Công ty

phải rời khỏi thị trường Việt Nam, chính sách đầu thầu, các qui định của Bảo hiểm XH, qui định về quản lý thị trường nhà thuốc và những qui định của các địa phương ảnh hưởng lớn đến việc cung cấp hàng hoá trong hệ thống điều trị và ngoài điều trị.

Các nhà sản xuất trong nước tự xây dựng riêng kênh phân phối nên việc khai thác nguồn hàng trong nước gặp nhiều khó khăn.

Công nợ tại khối điều trị ở một số khách hàng lớn, lâu năm vẫn còn kéo dài ảnh hưởng tới lợi nhuận của đơn vị.

Quá trình thoái vốn tại TCTD chậm dẫn tới việc công ty không được đầu tư vốn để kinh doanh và xây dựng cơ sở vật chất tương ứng với qui mô doanh thu hàng năm.

2. Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị:

+ Tiếp tục chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Doanh thu: 3.100,00 tỷ đồng

Lợi nhuận: 28,00 tỷ đồng

Cổ tức: Không thấp hơn 9 %

+ Chỉ đạo thực hiện triệt để chính sách bán hàng của Công ty trong phạm vi toàn quốc, đồng thời đa dạng hoá các sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao.

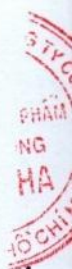
+ Thực hiện triệt để các chính sách tiết kiệm, xây dựng phương án cắt giảm cụ thể các loại chi phí bất hợp lý, tối ưu hoá các chi phí hợp lý góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

+ Tập trung đổi mới nâng cao năng lực quản trị trong mọi hoạt động của Công ty nhằm thay đổi cơ bản hoạt động quản lý, điều hành tại đơn vị. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch, chính sách và các chỉ đạo của lãnh đạo Công ty, đồng thời xử lý nghiêm khắc các tập thể, cá nhân không thực hiện đúng các yêu cầu, qui định.

+ Tập trung đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất và đào tạo nguồn nhân lực nhằm tạo nên một hệ thống phân phối thực sự mang tính chuyên nghiệp và tương đối hiện đại phù hợp với qui mô và tiềm năng của thị trường, tạo sự đột phá trong phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm thu hút các nhà cung ứng trong và ngoài nước.

+ Xây dựng chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có năng lực, kinh nghiệm, tâm huyết để bổ sung kịp thời. Tái cấu trúc lại hoạt động và nhân sự tại các phòng, chi nhánh đảm bảo đáp ứng chiến lược phát triển Công ty.

+ Tiếp tục xây dựng các phương án đầu tư vào các công ty sản xuất Dược phẩm và các công ty sản xuất vật tư y tế nhằm tăng cường thêm nguồn hàng cho hệ thống phân phối.



+ Tập trung tìm kiếm các nhà cung ứng và các nguồn hàng có tính cạnh tranh cao trên thế giới.

+ Hoàn thành quá trình chuyển nhượng CODUPHA Lào theo qui định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là những định hướng quan trọng năm 2020 đòi hỏi sự quyết tâm cao của cả tập thể HĐQT, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, nhân viên công ty cũng như sự ủng hộ của quý cổ đông nhằm thực hiện thành công mục tiêu chúng ta đã xây dựng vì sự phát triển bền vững của Công ty CODUPHA.

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2019

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



LÊ VĂN SƠN

